

CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG
MÔN SINH HỌC
Năm học 2022 - 2023

1. Chương trình môn Sinh học lớp 8

HỌC KỲ I

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
Chương I: Khái quát về cơ thể người					
1	Bài 1: Bài mở đầu	01	01	Tranh H1.1,2,3	Lớp học
2	Bài 2:Cấu tạo cơ thể người.	01	01	Tranh phóng to H2.1, H2.2 sgk tr8, mô hình các cơ quan ở phần thân. Bảng phụ.	Lớp học
3	Bài 3:Tế bào. <i>Mục II. Lệnh ▼ trang 11</i> <i>Mục III. Thành phần hóa học của tế bào (Không dạy)</i>	01	02	Tranh H3.1 sgk tr 11, bảng phụ, sơ đồ mối quan hệ về chức năng của tế bào với cơ thể và môi trường.	Lớp học
4	Bài 4:Mô <i>Mục II. Các loại mô</i> <i>Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.</i> <i>Mục II.1, II.2, II.3. Lệnh ▼ Không dạy</i>	01	02	Tranh vẽ các loại mô, tranh vẽ mô máu và bảng phụ.	Lớp học
5	Bài 6:Phản xạ <i>Mục I.; Mục II.2. Lệnh ▼ trang 21 Không thực hiện</i> <i>Mục II.3. Vòng phản xạ. Khuyến khích HS tự đọc</i>	01	03	Tranh cung phản xạ	Lớp học
6	Bài 5: TH quan sát tế bào mô	01	03	Kính hiển vi, la men và lam kính, dao mổ, kim nhọn, kim mũi mác, thịt lợn nạc, dung dịch sinh lí NaCl 0,65%, axitaxetic 1%. Bộ tiêu bản về các loại mô.	Phòng học bộ môn

Chương II: Vận động					
Chủ đề: Vận động					
(6 tiết từ bài 7. 8. 9. 10. 11. 12)					
7	Tiết 1 – Bài 7:Bộ xương. <i>Phần II. Phân biệt các loại xương: khuyến khích học sinh tự đọc</i>	01	04	Tranh H7.1,2,3,4. Bộ xương người (hoặc mô hình bộ xương).	Lớp học
8	Tiết 2 - Bài 8:Cấu tạo và tính chất của xương. <i>Mục I. Cấu tạo của xương</i> <i>Mục III. Thành phần hóa học và tính chất của xương</i> <i>Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài</i>	01	04	Tranh các loại xương, phiếu học tập	Lớp học
9	Tiết 3 - Bài 9:Cấu tạo và tính chất của cơ. <i>Mục I. Cấu tạo bắp cơ và tế bào cơ</i> <i>Khuyến khích HS tự đọc</i>	01	05	Tranh H9.1,2,3,4. Búa y tế.	Lớp học
10	Tiết 4 - Bài 10:Hoạt động của cơ. <i>Mục I. Công cơ; Mục II. Lệnh ▼ trang 34. Không thực hiện</i>	01	05	Máy ghi công cơ, bảng phụ, đồng hồ bấm dây.	Lớp học
11	Tiết 5 - Bài 11:Tiến hoá của hệ vận động. Vệ sinh hệ vận động. <i>Mục I. Bảng 11 Không thực hiện</i> <i>Mục II. Sự tiến hóa của hệ cơ người so với hệ cơ thú</i> <i>Không dạy</i>	01	06	Tranh H11.1,2,3,4,5. Mô hình bộ xương người, hộp sọ, mô hình bộ xương thú. Bảng phụ, phiếu học tập. Ti vi	Lớp học
12	Tiết 6 - Bài 12:Thực hành: Tập sơ cứu và băng bó cho người gãy xương.	01	06	Tranh H12.1, cấu tạo xương dài, mô hình bộ xương người. Chuẩn bị theo nhóm: 2 thanh nẹp dài 30 – 40; rộng 4 – 5 cm; dày 0,6 – 1 cm, 4 cuộn băng y tế mỗi cuộn dài 2m, 4 miếng gạc y tế.	Phòng học bộ môn
Chương III: Tuần hoàn					
Chủ đề: Tuần hoàn – Miễn dịch					
(7 tiết từ bài 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19)					
13	Tiết 1 - Bài 13:Máu và môi trường trong cơ thể	01	07	Tranh vẽ phóng to tế bào máu, H13.2.	Lớp học

	<i>Giáo viên mô tả thí nghiệm, không yêu cầu học sinh thực hiện</i>				
14	Tiết 2 - Bài 14: Bạch cầu – Miễn dịch	01	07	Tranh H14.12,3,4. Phiếu học tập.	Lớp học
15	Tiết 3 – Bài 15: Đông máu và nguyên tắc truyền máu. <i>Liên hệ thực tế về bệnh máu khó đông và nguyên tắc truyền máu</i>	01	08	Tranh H15.2, sơ đồ truyền máu, bảng phụ.	Lớp học
16	Tiết 4 - Bài 16: Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết. <i>Mục II. Lệnh ▼ trang 52 Không thực hiện</i>	01	08	Tranh H16.1, 16.2. Mô hình nửa người.	Lớp học
17	Ôn tập	01	09	Sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức	Lớp học
18	Kiểm tra giữa kì I	01	09	Đề bài, đáp án và biểu điểm bài kiểm tra.	Lớp học
19	Tiết 5 - Bài 17: Tim và mạch máu. <i>Mục I. Lệnh ▼ trang 54; Bảng 17.1; Mục câu hỏi và bài tập: Câu 3. Không Thực hiện</i>	01	10	Tranh H17.1,2,3.	Lớp học
20	Tiết 6 - Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch. Vệ sinh hệ tuần hoàn.	01	10	Tranh H18.1,2. Bảng phụ.	Lớp học
21	Tiết 7 – Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu	01	11	Bộ đồ sơ cứu	Phòng học bộ môn
Chương IV: Hô hấp					
Chủ đề: Hô Hấp					
(3 tiết từ bài 20, 21, 22, 23)					
22	Tiết 1 - Bài 20. Hô hấp và các cơ quan hô hấp <i>Bảng 20, lệnh ▼ trang 66 : Không dạy - Không yêu cầu HS trả lời câu hỏi 2 trang 67</i>	01	11	HS: 1 cuốn băng, 2 miếng gạc, bông, dây cao su, 1 miếng vải mềm.	Lớp học
23	Tiết 2 - Bài 21: Hoạt động hô hấp <i>Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2 Không thực hiện</i>	01	12	Tranh phóng to h20.1,2,3. Bảng phụ, phiếu học tập.	Lớp học
24	Tiết 3 - Bài 22: Vệ sinh hệ hô hấp	01	12	Tranh H 21.1,2,3,4. Bảng phụ.	Lớp học
25	Tiết 4 – Bài 23 Thực hành: Hô hấp nhân tạo	01	13	Tranh H23.1, chiếu, gói.	Phòng học bộ môn
Chương V: Tiêu hóa					

Chủ đề: Tiêu hóa (6 tiết từ bài 24, 25, 27, 28, 29, 30)					
26	Tiết 1 - Bài 24: Tiêu hoá và các cơ quan tiêu hoá;	01	13	Tranh phóng to H24.1,2,3.	Lớp học
27	Tiết 2 - Bài 25: Tiêu hoá ở khoang miệng.	01	14	Tranh H25.1,2,3. Bảng phụ 25.	Lớp học
28	Tiết 3 - Bài 27 Tiêu hoá ở dạ dày. <i>Mục I. Lệnh ▼ trang 87, ý 2 (Căn cứ...) Không dạy</i>	01	14	Tranh cấu tạo dạ dày	Lớp học
29	Tiết 4 - Bài 28: Tiêu hoá ở ruột non. <i>Mục I. Lệnh ▼ trang 90 Không thực hiện</i>	01	15	Tranh phóng to H27.1,2. Bảng phụ.	Lớp học
30	Tiết 5 - Bài 29: Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân. <i>Hình 29.1, 29. 2 và nội dung liên quan Không dạy</i>	01	15	Tranh phóng to H28.1,2,3. Bảng phụ. Tranh H29.1,2,3. Tranh hướng dẫn vệ sinh răng miệng.	Lớp học
31	Tiết 6 - Bài 30: Vệ sinh tiêu hoá	01	16	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
Chương VI: Trao đổi chất và năng lượng Chủ đề: Tìm hiểu quá trình trao đổi vật chất và năng lượng (3 tiết từ bài 31, 32, 34)					
32	Tiết 1 - Bài 31 Trao đổi chất.	01	16	Bảng phụ. Tranh tế bào, mô, hệ vận động, tuần hoàn, tiêu hóa, hô hấp.	Lớp học
33	Bài 35 Ôn tập học kỳ I.	01	17	Sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức	Lớp học
34	Kiểm tra học kỳ I.	01	17	Đề bài, đáp án và biểu điểm bài kiểm tra.	Lớp học
35	Tiết 2 - Bài 32: Chuyển hoá. <i>Mục I. Lệnh ▼ trang 103</i> <i>Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 3 và câu 4* không dạy</i>	01	18	Tranh phóng to H31.1,2. Bảng phụ.	Lớp học
36	Tiết 3 - Bài 34 Thân nhiệt.	01	18	Tranh H32.1,2. Bảng phụ.	Lớp học
HỌC KỲ II					
STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
37	Bài 34: Vitamin và muối khoáng.	01	19	Tranh ảnh một số nhóm thực phẩm chứa vitamin và muối khoáng. Tranh ảnh trẻ em bị	Lớp học

				còi xương do thiếu vitamin D, bướu cổ do thiếu I ốt.	
38	Bài 36: Tiêu chuẩn ăn uống. Nguyên tắc lập khẩu phần. Bài 37: <i>Thực hành</i> : Phân tích một khẩu phần cho trước.	01	19	Tranh ảnh các nhóm thực phẩm, tháp dinh dưỡng. bản phụ lục giá trị dinh dưỡng của mỗi loại thức ăn.	Lớp học
Chương VII: Bài tiết					
Chủ đề: Bài tiết nước tiểu (3 tiết từ bài 38, 39, 40)					
39	Tiết 1 - Bài 38: Bài tiết và cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu. <i>Mục II. Cấu tạo của hệ bài tiết nước tiểu Không dạy chi tiết cấu tạo, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.</i>	01	20	Tranh sơ đồ cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu.	Lớp học
40	Tiết 2 - Bài 39: Bài tiết nước tiểu. <i>Mục I. Không dạy chi tiết, chỉ dạy sự tạo thành nước tiểu ở phần chữ đóng khung ở cuối bài.</i> <i>Mục II. Lệnh ▼ trang 127 Không thực hiện</i>	01	20	Tranh sơ đồ quá trình tạo thành nước tiểu ở một đơn vị chức năng của thận.	Lớp học
41	Tiết 3 - Bài 40: Vệ sinh hệ bài tiết nước tiểu.	01	21	Bảng phụ	Lớp học
Chương VIII: Da					
Chủ đề: Da (2 tiết từ bài 41, 42)					
42	Tiết 1 - Bài 41: Cấu tạo và chức năng của da. <i>Mục I. Cấu tạo của da Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu cấu tạo ở phần chữ đóng khung ở cuối bài.</i>	01	21	Tranh cấu tạo da, mô hình cấu tạo da (nếu có)	Lớp học
43	Tiết 2 - Bài 42: Vệ sinh da	01	22	Tranh các bệnh ngoài da.	Lớp học
Chương IX: Thần kinh và giác quan					
44	Bài 43: Giới thiệu chung hệ thần kinh. <i>Mục I. Nơron - đơn vị cấu tạo của hệ thần kinh Không dạy</i>	01	22	Tranh H 46.1,2,3. Mô hình não tháo lắp.	Phòng học bộ môn
45	Bài 44. <i>Thực hành</i> : Tìm hiểu chức năng (liên quan đến cấu tạo) của tủy sống	01	23	Tranh H 47.1,2,3,4. Mô hình não tháo lắp.	Phòng học bộ môn

	<i>Mục III.2. Nghiên cứu cấu tạo của tủy sống Không dạy</i>				
46	Bài 45: Dây thần kinh tủy.	01	23	Tranh H 47.1,2,3,4. Mô hình não tháo lắp.	Lớp học
47	Bài 46: Trụ não, tiểu não, não trung gian. <i>Mục II, Mục III và Mục IV Không dạy chi tiết cấu tạo, chỉ dạy vị trí và chức năng các phần. Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 1 Không thực hiện</i>	01	24	Tranh H 46.1,2,3. Mô hình não tháo lắp.	Lớp học
48	Bài 47:Đại não <i>Lệnh ▼ trang 149: Không dạy</i>	01	24	Tranh H 48.1,2,3. bảng phụ ghi nội dung phiếu học tập.	Lớp học
49	Bài 48: Hệ thần kinh sinh dưỡng. <i>Mục I. Hình 48.2 và nội dung liên quan trong lệnh ▼ ; Mục II. Bảng 48.1 và nội dung liên quan Mục III. Bảng 48.2 và nội dung liên quan Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2 Không thực hiện Các nội dung còn lại của bài Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài</i>	01	25	Tranh H 50.1,2,3,4.	Lớp học
Chủ đề: Cơ quan phân tích (3 tiết từ bài 49, 50, 51)					
50	Tiết 1 - Bài 49: Cơ quan phân tích thị giác. <i>Mục II.1. Hình 49.3 và các nội dung liên quan Không dạy Mục II.2. Cấu tạo của màng lưới Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu các thành phần của màng lưới Mục II. Lệnh ▼ trang 156 Mục II.3. Lệnh ▼ trang 157 Không thực hiện</i>	01	25	Tranh H 49.1,2,3,4. mô hình cấu tạo mắt	Lớp học
51	Ôn tập	01	26	Sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức	Lớp học
52	Kiểm tra giữa kì II	01	26	Đề bài, đáp án và biểu điểm bài kiểm tra.	Lớp học

53	Tiết 2 - Bài 50: Vệ sinh mắt.	01	27	Nêu được nguyên nhân của tật cận thị, viễn thị và cách khắc phục. Trình bày được nguyên nhân gây bệnh đau mắt hột, cách lây truyền và biện pháp phòng tránh.	Lớp học
54	Tiết 3 - Bài 51: Cơ quan phân tích thính giác. <i>Hình 51.2 và nội dung liên quan trang 163: Không dạy</i> <i>- Câu hỏi 1 trang 165: Không yêu cầu HS trả lời</i>	01	27	Tranh H 51.1,2. Mô hình cấu tạo tai.	Lớp học
55	Bài 52: Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện.	01	28	Tranh H 52.1,2,3, bảng phụ ghi nội dung bảng 52.2.	Lớp học
56	Bài 53: Hoạt động thần kinh cấp cao ở người.	01	28	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
57	Bài 54: Vệ sinh hệ thần kinh	01	29	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
Chương X: Nội tiết					
58	Bài 55: Giới thiệu chung hệ nội tiết.	01	29	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
Chủ đề: Tuyến nội tiết (3 tiết từ bài 56, 57, 58)					
59	Tiết 1 - Bài 56: Tuyến yên, tuyến giáp. <i>Không dạy chi tiết, chỉ dạy vị trí và chức năng của các tuyến</i>	01	30	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
60	Tiết 2 - Bài 57: Tuyến tụy và tuyến trên thận. <i>Không dạy chi tiết, chỉ dạy vị trí và chức năng của các tuyến</i>	01	30	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
61	Tiết 3 - Bài 58: Tuyến sinh dục. <i>Không dạy chi tiết, chỉ dạy vị trí và chức năng của các tuyến</i>	01	31	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
62	Bài 59: Sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.	01	31	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
Chương XI: Sinh Sản					

Chủ đề: Sinh sản (5 tiết từ bài 60, 61, 62, 63, 64)					
63	Tiết 1 - Bài 60: Cơ quan sinh dục nam.	01	32	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
64	Tiết 2 - Bài 61: Cơ quan sinh dục nữ.	01	32	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
65	Tiết 3 - Bài 62: Thụ tinh, thụ thai và phát triển của thai.	01	33	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
66	Tiết 4 - Bài 63: Cơ sở khoa học của các biện pháp tránh thai.	01	33	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
67	Ôn tập kỳ II.	01	34	Sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức	Lớp học
68	Kiểm tra học kỳ II	01	34	Đề bài, đáp án và biểu điểm bài kiểm tra.	Lớp học
69	Tiết 5 - Bài 64: Các bệnh lây truyền qua đường sinh dục (bệnh tình dục). Đại dịch AIDS - Thảm họa của loài người.	01	35	Máy chiếu	Phòng học bộ môn
70	Bài 66: Bài tập ôn tập chương XI	01	35	Bảng phụ	Lớp học

1. Phân phối chương trình môn Sinh học lớp 9

Tổng số tiết: 70 tiết/năm học.

Học kì I: 36 tiết/18 tuần.

Học kì II: 34 tiết/17 tuần

Học kỳ I: 18 tuần (36 tiết)						
STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Ghi chú	Địa điểm dạy học (5)
1	CHUYÊN ĐỀ: CÁC THÍ NGHIỆM CỦA MENĐEN 1. Mendel và di truyền học 2. Lai một cặp tính trạng 3. Lai một cặp tính trạng (tt) 4. Lai hai cặp tính trạng 5. Lai hai cặp tính trạng (tt) (Tiết 1,2,3,4,5)	5	Tuần 1,2,3	- Tranh H1.1. Các cặp tính trạng trong thí nghiệm của Mendel - Tranh H2.1. Sơ đồ thụ phấn nhân tạo trên hoa đậu Hà Lan - Tranh H2.2. Sơ đồ sự di truyền màu hoa ở đậu Hà Lan - Tranh H2.3. Sơ đồ giải thích kết quả thí nghiệm lai một cặp tính trạng của Mendel - Bảng phụ - Tranh H4. Lai hai cặp tính trạng Tranh H5. Sơ đồ giải thích kết quả thí nghiệm lai hai cặp tính trạng của Mendel	Câu hỏi 4 trang 7 (không thực hiện) Câu hỏi 4 trang 10 (không thực hiện) - Mục V. Trội không hoàn toàn: (không dạy) - Câu hỏi 3 trang 13 (không thực hiện)	Lớp học
2	Bài 7: Bài tập chương I (Tiết 6,7)	1	Tuần 3,4	Bảng phụ	Bài tập 3 trang 22 (Ko thực hiện)	Lớp học
3	8. Nhiễm sắc thể (Tiết 8)	1	Tuần 4	- Tranh H8.1. Số lượng NST của một số loài - Tranh H8.2. Bộ NST ruồi giấm - Tranh H8.3 đến 8.5. Hình dạng , cấu trúc NST ở kì giữa của quá trình phân bào	Bài 6: Thực hành (KK HS tự thực hiện)	Lớp học

4	9. Nguyên phân-Giảm phân (Bài 9,10) (Tiết 9,10)	2	Tuần 5	Máy chiếu Đoạn phim NST ở kỳ giữa và chu kỳ tế bào; - Quá trình nguyên phân - Tranh NST ở chu kỳ tế bào, tranh các kỳ nguyên phân, ảnh chụp NST ở hành tây.	B9.- Mục I. Biến đổi hình thái NST (<i>không dạy</i>) Câu 1 trang 30 (<i>không thực hiện</i>) B10. Câu hỏi 2 trang 33 (<i>không thực hiện</i>)	Lớp học
5	11. Phát sinh giao tử và thụ tinh (Tiết 11)	1	Tuần 6	- Tranh: Quá trình phát sinh giao tử. Sự thụ tinh.		Lớp học
6	12. Cơ chế xác định giới tính (Tiết 12)	1	Tuần 6	- Tranh: Bộ NST ở người; cơ chế NST xác định giới tính ở người.		Lớp học
7	13. Di truyền liên kết (Tiết 13)	1	Tuần 7	Bảng phụ	Câu 2, 4 trang 43 (<i>không thực hiện</i>)	Lớp học
8	14. Thực hành: Quan sát hình thái nhiễm sắc thể (Tiết 14)	1	Tuần 7	- Kính hiển vi - Tiêu bản NST cố định - Tranh hình ảnh bộ NST của một số loài		Phòng bộ môn
9	15. ADN (Tiết 15)	1	Tuần 8	- Tranh hình 15 SGK. Mô hình phân tử ADN.		Lớp học
10	16. ADN và bản chất của gen (Tiết 16)	1	Tuần 8	- Tranh hình 16 SGK, đoạn phim về quá trình nhân đôi ADN.		Lớp học
11	Ôn tập giữa kì 1 (Tiết 17)	1	Tuần 9			Lớp học
12	Kiểm tra giữa kỳ I (Tiết 18)	1	Tuần 9	Đề kiểm tra		Lớp học
13	17. Mối quan hệ giữa gen và ARN (Tiết 19)	1	Tuần 10	Máy chiếu Mô hình phân tử ARN và mô hình tổng hợp ARN.		Phòng bộ môn
14	18. Prôtein (Tiết 20)	1	Tuần 10	- Tranh mô hình cấu trúc phân tử Protein.	Mục II. Lệnh trang 55 (<i>không thực hiện</i>)	Lớp học

15	19. Mối quan hệ giữa gen và tính <i>Lệnh ▼ trang 58 không yêu cầu hs trả lời (Tiết 21)</i>	1	Tuần 11	- Tranh sơ đồ mô hình hình thành chuỗi axit amin hoặc mô hình hình thành chuỗi axit amin - Tranh H19.2. Sơ đồ mối quan hệ ADN →ARN →Protein - Tranh H19.3. Sơ đồ mối quan hệ giữa gen và tính trạng.		Lớp học
16	20. Thực hành: quan sát và lắp ráp mô hình ADN (Tiết 22)	1	Tuần 11	- Mô hình ADN - Màn hình, máy chiếu hay nguồn sáng (đèn pin) - Các vật liệu tái chế khuyến khích HS tự chế tạo được mô hình ADN (Xốp, giấy, ống hút...)		Phòng bộ môn
17	21. Đột biến gen (Tiết 23)	1	Tuần 12	Máy chiếu - Phiếu bài tập. - Tranh ảnh minh họa đột biến có lợi và có hại cho sinh vật.		Lớp học
18	Chủ đề: ĐỘT BIẾN NST 22. Độ biến cấu trúc NST 23. Đột biến số lượng NST 24. Đột biến số lượng NST (tt) 26. Thực hành nhận biết một vài dạng đột biến (Tiết 24,24,25,26,27)	4	Tuần 12,13,14	- Tranh H22. Một số dạng đột biến cấu trúc NST - Tranh đột biến thể dị bội ở cà độc dược - Tranh H23.2. Cơ chế phát sinh các thể dị bội - Tranh 24. 1. Tế bào cây rêu có số bộ NST khác nhau - Tranh H24.2. Các cây cà độc dược có bộ NST khác nhau. - Tranh H24.3; 24.4. Củ cải lưỡng bội và củ cải tứ bội - Tranh H24.2. Quả của táo lưỡng bội và tứ bội.	B23. Lệnh ▼ trang 67 (<i>không thực hiện</i>) B24.- Mục IV. Sự hình thành thể đa bội (<i>KK HS tự đọc</i>) - Câu hỏi 2 (<i>không thực hiện</i>)	Lớp học

19	25. Thường biến (Tiết 28)	1	Tuần 14	- Một số tranh ảnh mẫu vật sưu tầm khác về thường biến. - BGDT, Phiếu học tập		Lớp học
20	Bài 27. Thực hành quan sát thường biến (Tiết 29)	1	Tuần 15	Tranh ảnh và mẫu vật đột biến, thường biến		
21	28. Phương pháp nghiên cứu di truyền người (Tiết 30)	1	Tuần 15	- Tranh H28.1. Sơ đồ phả hệ - Tranh H28.2. Sơ đồ hình thành trẻ đồng sinh		Lớp học
22	29. Bệnh và tật di truyền ở người (Tiết 31)	1	Tuần 16	- Tranh Bộ NST, hình ảnh người bị bệnh Đào - Tranh bộ NST và hình ảnh người bị bệnh Tớcno - Tranh H29.3. Một số dị tật bẩm sinh ở người		Lớp học
23	Ôn tập học kì I 40. Ôn tập phần di truyền và biến dị (Tiết 32)	1	Tuần 16	- Nội dung từ bảng 40.1 tới 40.5 SGK.	Mục I. Bảng 40.1 <i>(không thực hiện)</i> Mục II. Câu 7 và 10 <i>(không thực hiện)</i>	Lớp học
24	<i>Kiểm tra cuối kì I</i> (Tiết 33)	1	Tuần 17	Đề kiểm tra		Lớp học
25	30. Di truyền học với con người (Tiết 34)	1	Tuần 17	- Bảng số liệu 30.2 SGK	Mục II.1. bảng 30.1 <i>(không dạy)</i>	Lớp học
26	31. Công nghệ tế bào (Tiết 35)	1	Tuần 18	- Tranh phóng to hình 31 SGK.	- Mục I. Lệnh ▼ trang 89, ý 2: (Để nhận được mô non....) <i>(không thực hiện)</i> - Mục II. Ứng dụng công nghệ tế bào <i>(không dạy chi tiết cơ</i>	Lớp học

					<i>ché, chỉ giới thiệu các ứng dụng)</i>	
27	32. Công nghệ gen (Tiết 36)	1	Tuần 18	Tranh H32. Sơ đồ chuyển gen vào TB vi khuẩn đường ruột	Mục I. Khái niệm kỹ thuật gen và công nghệ gen (<i>không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung cuối bài</i>) - Mục II. ứng dụng công nghệ gen (<i>không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu các ứng dụng</i>)	Lớp học
28	Bài 34. Thoái hóa do tự thụ phấn và do giao phối gần (Tiết 37)	1	Tuần 19	-- Tranh H34.1 Hiện tượng thoái hóa do tự thụ phấn bắt buộc ở ngô. - Tranh sự biến đổi tỉ lệ thể dị hợp và thể đồng hợp do tự thụ phấn	Bài 33: gây đột biến nhân tạo trong trợn giống (KK HS tự đọc)	Lớp học
29	Bài 35. Ưu thế lai (Tiết 38)	1	Tuần 19	- Tranh phóng to H 35 SGK - Tranh một số động vật Bò, Lợn kết quả của phép lai kinh tế.	Mục III. Các phương pháp tạo ưu thế lai (<i>không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung cuối bài</i>)	Lớp học
30	CHUYÊN ĐỀ: Sinh vật và môi trường Bài 41. Môi trường và các nhân tố sinh thái Bài 42. Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống sinh vật Bài 43. Ảnh hưởng của nhiệt độ và độ ẩm lên đời sống sinh vật Bài 44. Ảnh hưởng lẫn nhau giữa các sinh vật	4	Tuần 20,21	- Các tranh ảnh trong SGK Sinh học 9/ Bài 41, 42,43, 44 - Suu tầm các hình ảnh về các loại môi trường, sự ảnh hưởng của nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng lên đời sống sinh vật,... - Phiếu chấm - Laptop và máy chiếu	36: Các pp chọn lọc (KK HS tự đọc) 37: Thành tự chọn giống ở VN (KK HS tự đọc) 38.Thực hành: Tập duyệt thao tác giao phấn 39. TH tìm hiểu thành tự chọn giống vật nuôi và cây trồng (KK HS tự thực hiện)	Lớp học Và sân trường

	(Tiết: 39, 40,41,42)				Bài 45 + 46. Thực hành: Tìm hiểu môi trường và ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật (<i>KK HS tự thực hiện</i>)	
31	Bài 45 + 46. Thực hành: Tìm hiểu môi trường và ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật (Tiết 43,44)	2	Tuần 22	- Kẹp ép cây, giấy báo, kéo cắt cây - Vợt bắt côn trùng, lọ hoặc túi nilon. - Dụng cụ đào đất... - Giấy, bút chì		Địa phương
32	CHUYÊN ĐỀ: Hệ sinh thái Bài 47. Quần thể sinh vật Bài 48. Quần thể người Bài 49. Quần xã sinh vật Bài 50. Hệ sinh thái (Tiết: 45,46,47,48,49)	5	Tuần 23,24,25	- Các tranh ảnh trong SGK Sinh học 9/ Bài 47, 48, 49, 50/ Trang 139->153 - Suu tầm các hình ảnh về quần thể, quần xã, hệ sinh thái tại địa phương, ở Việt nam và trên thế giới. - Phiếu điều tra, phiếu chấm, bản đồ tư duy.	Câu 4 (<i>không thực hiện</i>)	Lớp học Và sân trường
33	Ôn tập giữa kì II (Tiết 50)	1	Tuần 25	Máy chiếu		Lớp học
34	Kiểm tra giữa kì II (Tiết 51)	1	Tuần 26	Đề và đáp án		Lớp học
35	Bài 51+52. Thực hành Hệ sinh thái (Tiết 52,53)	2	Tuần 26,27	- Dụng cụ : + Dao con, dụng cụ đào đất, vợt bắt côn trùng + Túi nilon thu nhặt mẫu sinh vật + Kính lúp - Giấy, bút chì - Bảng hình về các hệ sinh thái		
36	CHUYÊN ĐỀ: Ô nhiễm môi trường	3	Tuần 27,28	- Các tranh ảnh trong SGK Sinh học 9/ Bài 54,55/ Trang 161->169		Lớp học

	Bài 53. Tác động của con người đến môi trường Bài 54. Ô nhiễm môi trường. Bài 55. Ô nhiễm môi trường tiếp theo. (Tiết: 54,55,56)			- Suru tầm các hình ảnh về ÔNMT tại địa phương và các hình ảnh về ÔNMT ở Việt nam và trên thế giới. - Laptop và máy chiếu.		
37	Bài 56-57. THỰC HÀNH: Tìm hiểu tình hình môi trường ở địa phương (Tiết 57,58)	2	Tuần 29	- Giấy, bút. - Kẻ sẵn bảng 56.1- 3 vào giấy khổ to. - Điều tra tình hình môi trường ở các thôn thuộc xã Tụ Cường		Địa phương Lớp học
38	CHUYÊN ĐỀ: Bảo vệ môi trường + Bài 58. Sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên Bài 59. Khôi phục môi trường và gìn giữ thiên nhiên hoang dã. Bài 60. Bảo vệ đa dạng hệ sinh thái Bài 61. Luật bảo vệ môi trường (Tiết: 59,60,61,62)	4	Tuần 30,31	- Các tranh ảnh trong SGK Sinh học 9/ Bài 58,59, bảng phụ. - Suru tầm các hình ảnh về việc gìn giữ môi trường và bảo vệ thiên nhiên hoang dã - Phiếu điều tra, phiếu chấm, bản đồ tư duy, - Laptop và máy chiếu.		Lớp học Và sân trường
39	Ôn tập học kì II (Tiết 63,64)	2	Tuần 32	Máy chiếu		Lớp học
40	Kiểm tra cuối kì II (Tiết 65)	1	Tuần 33	Đề và đáp án		Lớp học
41	Bài 62. Thực hành: Vận dụng luật bảo vệ môi trường vào việc bảo vệ môi trường ở địa phương (Tiết 66,67)	2	Tuần 33,34	Máy tính		Lớp học Địa phương

42	Bài 64-65. Tổng kết chương trình toàn cấp (Tiết 68,69,70)	3	Tuần 34,35	Máy chiếu		Lớp học
----	---	---	------------	-----------	--	---------

Tự Cường, ngày 05 tháng 9 năm 2022



Phạm Trung Trực